**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày tháng năm 2021*

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**Về việc quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”***

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 154/2020/NĐ – CP), NHNN báo cáo đánh giá tác động trong xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện việc *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”* như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

a. Theo quy định của NHNN, NHNN có chức năng của Ngân hàng trung ương về phát hành tiền và có nhiệm vụ “tổ chức in, đúc, bảo quản, vận chuyển tiền giấy, tiền kim loại; thực hiện nghiệp vụ phát hành, thu hồi, thay thế và tiêu huỷ tiền giấy, tiền kim loại”. Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ nêu trên, tại khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 7 Nghị định số 40/2012/NĐ – CP ngày 10/04/2012 của Chính phủ[[1]](#footnote-1) quy định: căn cứ dự báo nhu cầu tiền mặt của nền kinh tế, nhu cầu tiền dự trữ phát hành, nhu cầu thay thế tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông hàng năm, NHNN quyết định cơ cấu, số lượng, giá trị tiền đang lưu hành cần in, đúc thêm; trên cơ sở kế hoạch in, đúc tiền và tiêu chuẩn kỹ thuật từng loại tiền do Thống đốc NHNN quy định, NHNN ký hợp đồng với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện.

Thực tế, để đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế cũng như đảm bảo nhu cầu dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia. Căn cứ quy định tại Nghị định 40/2012/NĐ – CP, thời gian qua NHNN đã thực hiện giao Nhà máy In tiền Quốc gia và ký hợp đồng với Công ty Dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để thực hiện Kế hoạch in tiền hàng năm của NHNN. Phương thức ký hợp đồng cụ thể như sau:

- Ký hợp đồng theo giá tạm tính  *(giá này được xác định bằng 95% giá sản phẩm cùng loại năm trước liền kề).* Do tại thời điểm đặt hàng, NHNN chưa xác định được giá đặt hàng do NHNN thường giao kế hoạch in sản phẩm đặc biệt vào năm trước năm kế hoạch (thông thường vào tháng 7), ở thời điểm này, tất cả các thông tin về giá cả của nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và đặc biệt tỷ giá hối đoái không đầy đủ, chính xác nên các cơ sở in, đúc tiền và NHNN chưa thể xác định giá sản phẩm để trình Bộ Tài chính phê duyệt để làm cơ sở đặt hàng với các cơ sở in, đúc.

- Thực hiện quyết toán theo giá Bộ Tài chính phê duyệt.

b. Ngày 10/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn chi thường xuyên (thay thế Nghị định 130/2013/NĐ-CP[[2]](#footnote-2)). Theo đó, *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”* (sau đây gọi tắt là in, đúc tiền) thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức ***đặt hàng***. Nghị định này cũng quy định về các điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với nhà cung cấp khác[[3]](#footnote-3) là: (i) dịch vụ sự nghiệp công phải có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có 01 nhà cung cấp đăng ký thực hiện (điểm b Khoản 2 Điều 12); (ii) dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng (điểm c khoản 2 Điều 12).

Tuy nhiên, việc in, đúc tiền của NHNN không đáp ứng đủ điều kiện về sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và Nghị định 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan; việc in, đúc tiền của NHNN hiện đang do 02 doanh nghiệp thực hiện; định mức kinh tế kỹ thuật các sản phẩm *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”* chưa đầy đủ*[[4]](#footnote-4).* Ngoài ra, tại thời điểm đặt hàng NHNN chưa xác định được giá đặt hàng do NHNN thường giao kế hoạch in sản phẩm đặc biệt vào năm trước năm kế hoạch (thông thường vào tháng 7), ở thời điểm này, tất cả các thông tin về giá cả của nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và đặc biệt tỷ giá hối đoái không đầy đủ, chính xác nên các cơ sở in, đúc tiền và NHNN chưa thể xác định giá sản phẩm để trình Bộ Tài chính phê duyệt để làm cơ sở đặt hàng với các cơ sở in, đúc.

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, việc *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”* của NHNN không đủ điều kiện để thực hiện phương thức đặt hàng. Nếu, NHNN dừng thực hiện in tiền sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc cung ứng tiền mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lưu thông tiền tệ và phát triển kinh tế cũng như không đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia.

c. Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định: *“3. Trường hợp giao nhiệm vụ, đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công có tính đặc thù từ nguồn ngân sách trung ương (nếu có), thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.”;* để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai đặt hàng đối với việc in, đúc tiền, NHNN đã có Tờ trình số 124/TTr – NHNN ngày 16/11/2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt ban hành Quyết định cá biệt quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện in, đúc tiền.

Tại Công văn số 10477/VPCP – KTTH ngày 15/02/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ cho phép NHNN trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền trong năm 2021.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

- Xử lý được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai phương thức đặt hàng của NHNN với các cơ sở in, đúc tiền theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CPvề *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”*. Trên cơ sở đó đảm bảo việc in, đúc tiền của NHNN được thực hiện liên tục, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế cũng như nhu cầu dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia.

- Đảm bảo hành lang pháp lý cho việc thực hiện phương thức đặt hàng của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**1. Quy định về điều kiện đặt hàng**

***1.1. Xác định vấn đề bất cập***

Theo quy định tại điểm b và điểm c Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ – CP, việc đặt hàng “in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng” đối với các đối tượng khác phải đáp ứng đồng thời các điều kiện: (i) thuộc “danh mục sự nghiệp công có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện” và (ii) “dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng”.

Như đã báo cáo tại điểm 1 mục I nêu trên, việc in, đúc tiền của NHNN không đủ điều kiện để thực hiện phương thức đặt hàng theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

***1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

Xử lý những bất cập nêu tại điểm 1.1 trên đây, phù hợp với hoạt động *in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”* đặc thù của NHNN.

***1.3. Đề xuất để giải quyết vấn đề***

Quy định: việc đặt hàng của NHNN với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”* đáp ứng điều kiện như sau:

- Đã có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”*;

- Đủ điều kiện về năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động đáp ứng được các yêu cầu của việc sản xuất, cung ứng sản phẩm theo hợp đồng đặt hàng.

- Có định mức kinh tế kỹ thuật do cấp có thẩm quyền quyết định.

***1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan****.*

- Đối với hoạt động in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại: Trước đây việc in đúc, tiền của NHNN được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 130/2013/NĐ – CP (nay là Nghị định số 32/2019/NĐ-CP). Theo đó, NHNN ký hợp đồng, giao các cơ sở in, đúc tiền thực hiện Kế hoạch in tiền của NHNN khi các cơ sở in, đúc tiền phải đáp ứng điều kiện: đã đăng ký kinh doanh phù hợp với lĩnh vực in, đúc tiền, có năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị….đáp ứng được yêu cầu của việc sản xuất, cung ứng sản phẩm theo hợp đồng đặt hàng của NHNN. Vì vậy, quy định tại dự thảo Quyết định không có tác động đến các cơ sở thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại.

- Đối với hoạt động in giấy tờ có giá: quy định tại dự thảo Quyết định đòi hỏi NHNN và các cơ sở thực hiện in giấy tờ có giá phải ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng đối với các loại giấy tờ này.

**2.** **Quy định về đơn giá đặt hàng**

***2.1. Xác định vấn đề bất cập***

- Theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 12 và điểm d Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 32/2019/NĐ – CP: giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công là cơ sở để thực hiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Giá, đơn giá ký hợp đồng đặt hàng do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về giá và các pháp luật khác có liên quan.

- Theo quy định của Luật giá và văn bản hướng dẫn Luật giá: Sản phẩm thuộc lĩnh vực in, đúc tiền thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước (Bộ Tài chính) định đơn giá tối đa hoặc đơn giá tối thiểu; căn cứ đơn giá tối đa mua sản phẩm do Bộ Tài chính ban hành, NHNN quy định đơn giá cụ thể để thực hiện đặt hàng/giao nhiệm vụ đối với các cơ sở in, đúc tiền.

Tuy nhiên, Bộ Tài chính cũng như NHNN không thể ban hành đơn giá cố định để áp dụng đối với sản phẩm là tiền, giấy tờ có giá được in, đúc tiền hàng năm. Vì, sản phẩm thuộc lĩnh vực in, đúc tiền có tính đặc thù: nguyên vật liệu (giấy, mực..), vật tư, phụ tùng, máy móc thiết bị, … để sản xuất sản phẩm được nhập khẩu từ nước ngoài nên do tác động của yếu tố giá cả và chênh lệch tỷ giá hối đoái dẫn đến đơn giá sản phẩm của các cơ in, đúc tiền hàng năm đều có sự thay đổi so với giá Bộ Tài chính ban hành năm trước liền kề.

Mặt khác, tại thời điểm đặt hàng Kế hoạch in tiền (tháng 7 năm trước năm kế hoạch) tất cả các thông tin về giá cả nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và tỷ giá hối đoái đều không đủ. Vì vậy, NHNN và Bộ Tài chính cũng chưa thể tính toán, xác định chính xác đơn giá mua tối đa của sản phẩm sản xuất năm kế hoạch để NHNN quyết định đơn giá cụ thể đặt hàng và thanh, quyết toán đối với các cơ sở in, đúc tiền.

***2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

Căn cứ quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn, dự thảo Quyết định quy định cụ thể về việc xác định đơn giá đặt hàng thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”*

***2.3. Đề xuất để giải quyết vấn đề***

Căn cứ quy định của Luật giá và các văn bản hướng dẫn, dự thảo Quyết định của Chính phủ quy định cụ thể giá, đơn giá đặt hàng như sau:

- Hàng năm, căn cứ đơn giá tối đa sản phẩm cùng loại năm trước liền kề do Bộ Tài chính ban hành, Ngân hàng Nhà nước chủ động xác định đơn giá tạm tính để ký hợp đồng đặt hàng và tạm thanh toán cho các cơ sở in, đúc tiền.

- Sau khi dịch vụ *"in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại"* được thực hiện đặt hàng và hoàn thành, trên cơ sở thẩm định phương án giá và đề xuất của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính ban hành đơn giá tối đa làm căn cứ Ngân hàng Nhà nước quyết định đơn giá cụ thể để thanh, quyết toán với các cơ in, đúc tiền theo quy định của pháp luật.

**Lí do:**

- Theo quy định của Luật giá (điểm d Khoản 3 Điều 19, Điều 20) và Nghị định số 177/2013/NĐ-CP (điểm a, điểm i Khoản 2 Điều 8; Khoản 1, Khoản 2 Điều 10)[[5]](#footnote-5) thì:

+ Bộ Tài chính ban hành đơn giá tối đa làm cơ sở NHNN ban quy định đơn giá cụ thể để thực hiện đặt hàng/giao nhiệm vụ đối với các cơ sở in, đúc tiền;

+ Trường hợp các yếu tố hình thành đơn giá sản phẩm thuộc lĩnh vực in, đúc tiền thay đổi dẫn đến đơn giá tối đa hiện hành do Bộ Tài chính ban hành không còn phù hợp, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở in, đúc tiền, trên cơ sở phương án giá do các cơ sở xây dựng, NHNN thẩm định đề xuất Bộ Tài chính điều chỉnh đơn giá mua tối đa đối với sản phẩm của các cơ sở này.

- Như đã báo cáo nêu trên, Bộ Tài chính cũng như NHNN không thể ban hành đơn giá cố định để áp dụng đối với sản phẩm là tiền, giấy tờ có giá được in, đúc tiền hàng năm. Ngoài ra, tại thời điểm đặt hàng Kế hoạch in tiền (tháng 7 năm trước năm kế hoạch), NHNN và Bộ Tài chính không có đầy đủ thông tin để có thể tính toán, xác định chính xác giá của sản phẩm sản xuất năm kế hoạch để ký hợp đồng đặt hàng và thanh quyết toán cho các cơ sở in, đúc tiền. Đối chiếu với quy định của Luật giá, tại thời điểm đặt hàng đơn giá mua tối đa năm trước liền kề đối với sản phẩm của các cơ sở in, đúc tiền do Bộ Tài chính ban hành còn hiệu lực và theo quy định của Luật giá, NHNN được phép sử dụng giá này để tạm ký hợp đồng đặt hàng với các cơ sở in đúc tiền.

Sau khi kết thúc năm tài chính, trên cơ sở xác định được đầy đủ các yếu tố xác định được đầy đủ, chính xác các yếu tố cấu thành nên giá sản phẩm, trong đó bao gồm cả yếu tố chênh lệch tỷ giá hối đoái, các cơ sở in, đúc tiền xây dựng phương án giá trình NHNN để thẩm định và đề xuất Bộ Tài chính ban hành đơn giá mua sản phẩm tối đa thay thế đơn giá năm trước liền kề làm cơ sở NHNN thanh quyết toán cho các cơ sở in, đúc tiền.

***2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.***

Việc quy định cơ chế xác định đơn giá đặt hàng tại dự thảo kế thừa việc xác định giá đơn giá thanh quyết toán sản phẩm in, đúc tiền của NHNN trong các năm qua. Việc quy định cơ chế giá, đơn giá đặt hàng như trên tạo sự linh hoạt cho NHNN khi thực hiện đặt hàng với các cơ sở in, đúc tiền; đồng thời giảm thiểu thủ tục hành chính trong việc thẩm định, xác định giá đặt hàng.

**3. Về căn cứ đặt hàng**

Theo quy định Điều 13 Nghị định 32/2019/NĐ – CP, căn cứ để đặt hàng sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công bao gồm: dự toán thu, chi được cấp có thẩm quyền giao

Tuy nhiên, theo cơ chế tài chính của NHNN\*\*\*không thực hiện dự toán thu, chi theo quy định của Luật ngân sách; Ngoài ra, sản phẩm \*\*\*không phải là sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công

**III. Ý KIẾN THAM VẤN**

NHNN dự kiến tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong đó có dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách dưới các hình thức sau:

- Gửi lấy ý kiến bằng văn bản đến các doanh nghiệp in, đúc tiền; Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ;

- Đăng toàn bộ hồ sơ xây dựng dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước

**IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

NHNN chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách.

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**3. Các quy định khác (căn cứ đặt hàng, nội dung đặt hàng, điều chỉnh kinh phí đặt hàng; trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính và doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền**

***3.1. Xác định vấn đề bất cập***

Nghị định 32/2019/NĐ – CP đã quy định đầy đủ, cụ thể các nội dung về căn cứ đặt hàng, nội dung đặt hàng, điều chỉnh kinh phí đặt hàng; trách nhiệm của Bộ, cơ quan trung ương và nhà cung cấp cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công khác. Tuy nhiên, Nghị định 32/2019/NĐ – CP áp dụng chung đối với việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của các Bộ, cơ quan trung ương, đơn vị. Do đó, khi xây dựng dự thảo Quyết định chỉ áp dụng với việc *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”* của NHNN thì cần phải quy định chi tiết hơn về các nội dung này.

***3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

Căn cứ quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ – CP để quy định cụ thể các nội dung căn cứ đặt hàng, nội dung đặt hàng, điều chỉnh kinh phí đặt hàng; trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính và các cơ sở in, đúc tiền tại dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

***3.3. Đề xuất giải quyết vấn đề***

- Về căn cứ đặt hàng: dự thảo kế thừa các quy định về căn cứ đặt hàng, nội dung đặt hàng, điều chỉnh kinh phí đặt hàng được quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ – CP.

- Về trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính và doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền: dự thảo Quyết định kế thừa các quy định về trách nhiệm của các Bộ, cơ quan Trung ương, Bộ Tài chính và các nhà cung cấp sản phẩm, dịch vụ công tại Nghị định số 32/2019/NĐ – CP, bổ sung trách nhiệm của NHNN trong việc lựa chọn, quyết định số lượng cơ sở in, đúc đủ điều kiện đặt hàng. Đồng thời bổ sung bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính chỉ trì, phối hợp với NHNN ban hành giá, đơn giá tối đa sản phẩm in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in đúc vàng miếng”

***3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan****.*

Các quy định nêu trên không phải là các quy định mới, đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 40/2012/NĐ – CP và Nghị định 130/2013/NĐ – CP (nay là Nghị định số 32/2019/NĐ – CP), Luật giá và các văn bản hướng dẫn Luật giá. Các quy định này đã được thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện in, đúc tiền trong các năm qua. Vì vậy, không có tác động nhiều đến hoạt động của NHNN, Bộ tài chính và các cơ sở in, đúc tiền.

1. Nghị định số 40/2012/NĐ – CP ngày 10/04/2012 của Chính phủ quy định về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống NHNN, Tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại khoản 3 Điều 2 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác như sau: *“ 3. Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, tổ chức, đơn vị (bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập không trực thuộc cơ quan được giao kinh phí để đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công), hợp tác xã có tư cách pháp nhân, các cá nhân hành nghề độc lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có chức năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công phù hợp với yêu cầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công của Nhà nước (sau đây gọi chung là nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc là nhà thầu trong trường hợp tham gia đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu)”*; [↑](#footnote-ref-3)
4. Hiện NHNN đã ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật, định mức hao phí lao động sản phẩm là tiền giấy áp dụng cho Nhà máy in tiền Quốc gia và Công ty TNHH MTV dịch vụ ngân hàng nông nghiệp; NHNN chưa ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật đối với sản phẩm là các giấy tờ có giá. [↑](#footnote-ref-4)
5. - Điểm a, điểm I Khoản 2 Điều 8 Nghị định 177/2013/NĐ-CP quy định: *“a. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: … Giá mua tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích và dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách trung ương (trừ sản phẩm, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của các Bộ, ngành khác và của Ủy ban nhân dân tỉnh) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch; …i. Bộ trưởng các Bộ quy định giá cụ thể đối với hàng dự trữ quốc gia, sản phẩm, dịch vụ công ích và dịch vụ sự nghiệp công, hàng hóa, dịch vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ mà Bộ Tài chính quy định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu;…"*

   - Khoản 1 và Khoản 2 Điều 10 Nghị định 177/2013/NĐ-CP quy định: *“1. Khi các yếu tố hình thành giá trong nước và giá thế giới có biến động ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giá quy định tại Điều 8 Nghị định này kịp thời xem xét, điều chỉnh giá. 2. Tổ chức, cá nhân có quyền kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá tại Điều 8 Nghị định này điều chỉnh mức giá theo quy định của pháp luật. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh những hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá khi kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh giá thì phải nêu rõ lý do và cơ sở xác định mức giá đề nghị điều chỉnh”.* [↑](#footnote-ref-5)